TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LỘC - TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2017/HSST
Ngày: 28/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Minh Yến.**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Lan.
2. Ông Bùi Đức Thập.

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Huệ,** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Quang Hóa** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 84/2017/HSST ngày 13 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Bùi Văn D, sinh năm 1980.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn L, xã G, huyện G, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Trình độ văn hóa: 4/12;

Con ông Bùi Văn T và bà Phạm Thị D;

Vợ: Đàm Thị N và có 02 con; con lớn 15 tuổi, con nhỏ 9 tuổi.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/6/2017 đến ngày 23/6/2017 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi- Công an tỉnh Hải Dương "Có mặt".

NHẬN THẤY:

Bị cáo Bùi Văn D bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Bùi Văn D là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 16/6/2017, D đang ở nhà của mình ở thôn L, xã G, huyện G, tỉnh Hải Dương thì

có một nam thanh niên tự khai là Nguyễn Huy T, sinh năm 1992, ở khu 8, phường H, thành phố H, tỉnh Hải Dương đến nhà và hỏi D có ma túy không, T mua 300.000 đồng, D đồng ý. D lấy 01 túi nilon đựng ma túy đá đưa cho T, T đưa cho D số tiền 300.000 đồng. D cầm tiền cất vào túi quần đang mặc. Ngay lúc đó, lực lượng Công an tỉnh Hải Dương phối hợp Công an xã G, huyện G phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong lòng bàn tay phải của T đang cầm 01 túi nilon bên trong có chất tinh thể màu trắng *(Niêm phong ký hiệu M1)*, T khai nhận đó là ma túy đá T vừa mua được của D. Thu giữ trong túi quần bên phải của D số tiền 300.000 đồng, D khai nhận đó là tiền vừa bán ma túy đá cho T mà có. Đồng thời lực lượng Công an thu giữ trong túi quần bên trái của D đang mặc 14 túi nilon bên trong mỗi túi đều chứa chất tinh thể màu trắng *(Niêm phong ký hiệu M2),* D khai nhận đó là ma túy tổng hợp dạng đá, cất giấu mục đích để bán và sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hải Dương đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của D, đã thu giữ, gồm:

- 01 túi nilon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng *(Niêm phong ký hiệu M3)*, thu giữ trong tủ quần áo ngăn bên trái.

- 01 khẩu súng *(Dạng súng săn)* một nòng dài khoảng 80cm, báng súng bằng gỗ dài khoảng 10cm, thân súng bằng kim loại có ốp đỡ bằng gỗ, thu trong tủ quần áo nhà D.

- 01 khẩu súng *(Dạng súng col)* dài khoảng 20cm, có báng súng bằng gỗ dài khoảng 10cm, thân và nòng súng bằng kim loại dài khoảng 15cm, thu trong túi da màu đen để trong tủ quần áo nhà D.

- 01 khẩu súng *(Dạng súng tự chế)* một nòng dài khoảng 15cm, có báng súng ốp gỗ dài khoảng 07cm, thân và nòng súng bằng kim loại dài khoảng 13cm, cò súng bằng kim loại, thu trong túi da màu đen để trong tủ quần áo nhà D.

- 01 quả lựu đạn ký hiệu LĐ-01-TAP x 5512, có vỏ bằng kim loại sơn màu vàng, có đường kính khoảng 7cm, có mỏ vịt, để trong hộp giấy hình trụ tròn, đường kính khoảng 8cm, dài khoảng 20cm, thu dưới gầm bàn uống nước trong nhà ở của D

- 02 viên đạn đường kính 0,5cm, dài khoảng 2,5cm, màu đồng, đầu đạn màu đen, thu trong túi da màu đen để trong tủ quần áo nhà D.

- 01 đao bằng thép inox có bản đao rộng khoảng 10cm, dài khoảng 40cm, được hàn với cán đao bằng túyp inox dài khoảng 140cm, thu giữ trong góc nhà của D;

- 01 đao dài khoảng 70cm, bản rộng khoảng 7cm, dài khoảng 60cm, cán đao lõi thép bọc nhựa màu đen tròn, dài khoảng 10cm, thu giữ trong góc nhà của D;

- 01 con dao quắm dài khoảng 40cm, rộng khoảng 10cm, được hàn với túyp sắt dài khoảng 90cm;

- 01 con dao thép có sống dao hình răng cưa dài khoảng 70cm, bản rộng khoảng 7cm, nối với chuôi nhựa màu đen, thu giữ trong góc nhà của D.

*Tại Kết luận giám định số 197/KLGĐ ngày 19/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

- Tinh thể màu trắng ghi thu của Nguyễn Huy T, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, gửi đến giám định có trọng lượng là: 0,218 gam *(Không phẩy hai trăm mười tám gam)*, có Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng ghi thu của Bùi Văn D, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2, gửi đến giám định có tổng trọng lượng: 3,306 gam *(Ba phẩy ba trăm linh sáu gam)*, có Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng ghi thu trong quá trình khám xét nơi ở của Bùi Văn D, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M3, gửi đến giám định có trọng lượng: 1,393 gam *(Một phẩy ba trăm chín mươi ba gam)*, có Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Trả phần 5.1: 0,174 gam có Methamphetamine. Trả phần 5.2: 3,155 gam có Methamphetamine. Trả phần 5.3: 1,256 gam có Methamphetamine.

*Tại Kết luận giám định số 410/C54(TT2) ngày 25/9/2017 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát kết luận:

Hàm lượng Methamphetamine trong các mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu "Trả phần 5.1" " Trả phần 5.2" " Trả phần 5.3" lần lượt là 71,4% ; 70,5% ; 70,1%.

* Tại Kết luận giám định số 3087/C54 (P3) ngày 19/6/2017 của Viện khoa học hình sự- Tổng cục cảnh sát kết luận:

- Khẩu súng dài 83cm gửi giám định là súng tự tạo bắn đạn ghém cỡ 12, có tính năng tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng, thuộc vũ khí quân dụng;

- Khẩu súng dài 21,5cm gửi giám định là súng tự tạo kiểu ổ quay bắn đạn cỡ 5,6mm, có tính năng tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng, thuộc vũ khí quân dụng;

- Khẩu súng dài 19cm gửi giám định là súng ngắn tự tạo bắn đạn cỡ 5,6mm, có tính năng tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng, thuộc vũ khí quân dụng;

- 02 viên đạn gửi giám định là đạn thể thao cỡ 5,6 x 15,5mm, không phải đạn quân dụng;

- Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 03 khẩu súng; 02 vỏ đạn (02 viên đạn gửi giám định để bắn thực nghiệm);

Tại Kết luận giám định số 3090/C54 (P2) ngày 19/6/2017 của Viện khoa học hình sự- Tổng cục cảnh sát kết luận:

- 01 vật hình cầu, vỏ bằng kim loại dạng mỏ vịt, sơn màu vàng gửi đến giám định là mô hình lựu đạn. Mô hình lựu đạn này dùng trong huấn luyện quân sự, không có tác dụng gây nổ vì không có kíp nổ và thuốc nổ.

- Đối chiếu với mục c, khoản 2, Điều 3, Chương 1 Pháp lệnh số 16/2011/UBTVQH12 ngày 30/6/2011 về quản lý vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ thì mô hình lựu đạn này không thuộc vũ khí quân dụng.

- Hoàn lại mẫu vật gửi giám định: Trả lại mẫu vật sau khi giám định (Trong quá trình giám định đã tháo rời các bộ phận của quả lựu đạn).

Tại bản cáo trạng số 85/VKS-HS ngày 12/9/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố Bùi Văn D về tội: Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự và tội: Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, quy định tại khoản 1 Điều 230 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Bùi Văn D thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Bùi Văn D phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy và tội: Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; khoản 1 Điều 230; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn D từ 30 đến 36 tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Từ 15 đến 18 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt từ 45 đến 54 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 16/6/2017.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu số tiền 300.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có sung quỹ Nhà nước

Tịch thu cho tiêu hủy : 01 phong bì dán kín có dấu niêm phong số 410/C54 (TT2) của Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát, bên trong phong bì đựng Methamphetamine là mẫu vật được hoàn lại sau giám định.

Tịch thu 03 khẩu súng chuyển giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hải Dương để bảo quản theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Bùi Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, cũng như các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 16/6/2017, tại nhà ở của Bùi Văn D ở thôn L, xã G, huyện G, tỉnh Hải Dương, lực lượng Công an tỉnh Hải Dương phối hợp với Công an xã G, huyện G, tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang Bùi Văn D có hành vi bán trái phép 01 túi ni lon bên trong có chứa Methamphetamine có trọng lượng 0,218 gam, hàm lượng Me tham phetamine là 71,4% cho đối tượng tự khai là Nguyễn Huy T, sinh năm 1992, ở khu 8, phường H, thành phố H, tỉnh Hải Dương với số tiền 300.000đồng. Thu giữ trong túi quần bên trái của D đang mặc 14 túi nilon bên trong có chứa Me thamphetamine có tổng trọng lượng 3,306 gam hàm lượng Methamphetamine là 70,5% . Khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Văn D thu giữ trong tủ quần áo ngăn bên trái 01 túi Methamphetamin có trọng lượng 1,393 gam hàm lượng Methamphetamine là 70,1%. Tổng trọng lượng ma túy D đã bán và cất giấu để sử dụng và bán kiếm lời là 4,917 gam Methamphetamine. Ngoài ra Bùi Văn D có hành vi cất giấu trong tủ quần áo 03 khẩu súng, kết quả giám định cả 03 khẩu súng đều có tính năng tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng, thuộc vũ khí quân dụng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật cũng như hành vi cất giữ 03 khẩu súng có tính năng tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng, thuộc vũ khí quân dụng tại nhà ở của mình là vi phạm pháp luật nhưng nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Nên cả hai hành vi của bị cáo đều đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự và tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" quy định tại khoản 1 Điều 230 Bộ luật hình sự. Xác định Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm vào các quy định độc quyền của Nhà nước về quản lý vũ khí quân dụng, xâm phạm đến trật

tự an toàn xã hội. Do vậy cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự để giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành người tốt, có ích cho gia đình và xã hội đồng thời là bài học phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Tại bản án số 02/HSST ngày 20/01/2000 Bùi Văn D bị TAND thị xã Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày 09/11/2001 D chấp hành xong bản án. Tại bản án số 35/HSST ngày 21/12/2004 Bùi Văn D bị Tòa án huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt 15 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản, D đã chấp hành xong bản án. Như vậy bị cáo đã từng bị kết án, tuy đã chấp hành xong bản án và được xóa án tích nhưng là người có nhân thân xấu, bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa, cải tạo thành người tốt mà lại tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Do vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp với khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy được niêm phong trong phong bì số 410/C54(TT2) là mẫu vật hoàn lại sau giám định đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy. Đối với 03 khẩu súng thu giữ của D có tính năng tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng, thuộc vũ khí quân dụng nên tịch thu chuyển giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hải Dương để quản lý theo thẩm quyền là phù hợp pháp luật. Đối với 02 cây đao và 02 con dao thuộc vũ khí thô sơ, Chủ tịch UBND huyện Gia Lộc đã ra Quyết định thành lập hội đồng xử lý tiêu hủy tang vật, theo biên bản xử lý ngày 01/9/2017 là phù hợp pháp luật. Đối với 02 vỏ đạn thể thao, 01 mô hình lựu đạn , sau khi giám định, cơ quan giám định trả lại mẫu vật sau khi giám định (Trong quá trình giám định đã tháo rời các bộ phận của quả lựu đạn), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lộc đã chuyển cho Đội quản

lý hành chính về trật tự xã hội – Công an huyện Gia Lộc để xử lý theo quy định là phù hợp pháp luật. Đối với số tiền 300.000 thu được của Bùi Văn D , số tiền này do D bán ma túy cho đối tượng tên là Thắng, đây là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Về nguồn gốc ma túy, D khai mua của một người phụ nữ tên N (Không rõ địa chỉ cụ thể) tại khu vực thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương, quá trình điều tra không xác định được là ai nên không có căn cứ xử lý.

Đối với 03 khẩu súng thu giữ tại nhà ở của D, D khai được 01 người bạn tên là T ở Quảng Ninh (Không rõ địa chỉ cụ thể) cho D vào giữa tháng 5/2017 quá trình điều tra không xác định được là ai nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi tàng trữ 02 cây đao, 02 con dao là những vụ khí thô sơ mà không có giấy phép. Ngày 30/8/2017 Chủ tịch UBND huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2658/QĐ-UBND đối với D là phù hợp.Đối với đối tượng tự khai là Nguyễn Huy T, sinh năm 1992; trú tại Khu A, phường Hả, thành phố H, tỉnh Hải Dương là người mua ma túy của D, quá trình làm việc tại Công an tỉnh Hải Dương, ngày 17/6/2017, lợi dụng sơ hở T đó bỏ trốn. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hải Dương đã tiến hành xác minh tại phường H, thành phố H, tỉnh Hải Dương nhưng không có ai có tên, tuổi, địa chỉ như trên nên không làm rõ được đối tượng do vậy không có căn cứ để xử lý.

Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn D phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; khoản 1 Điều 230; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn D **33** *(Ba mươi ba)* tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy và **18** *(Mười tám)* tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Tổng hợp, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là **51** *(Năm mươi mốt)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 16/6/2017.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu số tiền 300.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu 03 khẩu súng giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hải Dương để quản lý theo thẩm quyền (Cả 03 khẩu súng hiện đang được Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hải Dương bảo quản theo quy định). Toàn bộ số vật chứng trên có đặc điểm ghi trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/9/2017 giữa Công an huyện Gia Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc.

Tịch thu cho tiêu hủy : 01 phong bì dán kín, có dấu và chữ ký niêm phong số 410/2017/PC54 (TT2) của Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc và cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc ngày 27 tháng 9 năm 2017.

4. Về án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTV QH 14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Văn D phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Minh Yến

Nơi nhận:
- VKSND huyện Gia Lộc;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại giam Kim Chi;
- Công an huyện Gia Lộc;
- Chi cục THADS huyện Gia Lộc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.